

Số: 43/2021/QĐST-HNGĐ

Ngày 18/3/2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ dân sự thụ lý số 69/2021/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 3 năm 2021 về việc “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*”, giữa:

\* *Nguyên đơn*: Chị Hà Thị Ph1, sinh năm 1983

Địa chỉ: Tổ dân phố ĐGi, phường XGi, thành phố BGi, tỉnh Bắc Giang

\* *Bị đơn*: Anh Nguyễn Tín Nh1, sinh năm 1972

Địa chỉ: Thôn C, xã LĐ, huyện VL, tỉnh Hưng Yên

Căn cứ vào các Điều 147, 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 58; 81; 82; 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 3 năm 2021

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hà Thị Ph1 và anh Nguyễn Tín Nh1.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**2.1. Về nuôi con chung:** Các bên thỏa thuận chị Hà Thị Ph1 trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Ngọc L1, sinh ngày 19/8/2008 và cháu Nguyễn Ngọc A1, sinh ngày 10/6/2014. Về cấp dưỡng nuôi con chung các bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Nh1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con sau khi ly hôn không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

**2.2. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản:** Các bên thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.3. Về án phí:** Chị Hà Thị Ph1 phải chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số AA/2018/0001945 ngày 08/3/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố BGi, tỉnh Bắc Giang. Hoàn trả chị Phụng 150.000 đồng tạm ứng án phí còn lại theo biên lai trên.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh BGi;
- CCTHADS TP BGi;
- VKS TP BGi;
- Các đương sự;
- UBND xã LĐ, huyện VL, tỉnh Hưng Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**Thẩm phán**

(Đã ký)

**Trịnh Ân**